TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134**/2019/HS-ST
Ngày 16-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Duy Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Hoàng Liễu**

2. Bà **Trần Thị Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Tuyền –** Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Hoàng P Đại** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2019/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn P (**tên gọi khác**: P mát)**,

Sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 92 Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị Ngọc H; chưa có vợ con;

Tiền án:

- Ngày 27/5/2008, bị Tòa án nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản" tổng hợp hình phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 250/2006/HSST của Tòa án nhân dân Quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Buộc chấp hành hình phạt chung 5 năm tù

giam theo bản án số 71/2008. Đến ngày 01/9/2011 chấp hành xong hình phạt tù giam.

- Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 6 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 153/2013/HSPT. Đến ngày 09/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù giam.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/8/2006, bị Tòa án nhân dân Quận C, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" thời gian thử thách 1 năm kể từ ngày tuyên án theo bản án số 250/2006/HSST.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/3/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Nguyễn Văn P1,** sinh năm: 1971;

Địa chỉ: 357 Đường E, phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Đoàn Thị Thanh H**, sinh năm 1970; Địa chỉ: tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Văn P1**, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: 357 Đường E, phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 15/3/2019, Lê Văn P đi xe buýt từ nhà tại Phường 12, Quận C đến chợ Bình Điền, Quận C để xin tôm, cá của người bạn tên T (không rõ lai lịch) đem về bán lấy tiền tiêu xài. Khi xe buýt chở P lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh (hướng từ Quận 7 về huyện Bình Chánh) đến ngã tư đường Nguyễn Văn Linh và Trịnh Quang Nghị thuộc tổ 19, xã H, huyện I thì P phát hiện xe mô tô hiệu Honda, super Dream, biển số: 76V4-1007 của anh Nguyễn Văn P1 đang dựng ở lề đường J không có người trông coi nên P nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này bán lấy tiền tiêu xài. P kêu xe buýt dừng lại và xuống xe, P đi bộ lại nơi dựng xe mô tô biển số 76V4-1007 và dùng đoản phá ổ khóa xe. Sau đó, P lên xe đề máy tăng ga bỏ chạy vào đường Nguyễn Văn Linh hướng về Quận 7. Lúc này, anh P1 đang mua bắp ở gần đó phát hiện P lấy trộm xe liền tri hô và đuổi theo P. Anh Nguyễn Thanh B và anh Nguyễn Duy H là Cảnh sát giao thông thuộc Trạm Cảnh sát giao thông Tân Túc – Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang làm nhiệm vụ tại chốt gần đó, nghe tiếng tri hô liền điều khiển xe mô tô đuổi theo P khoảng 500 mét thì khống chế bắt giữ P cùng tang vật giao Công an xã H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn P, thu giữ vật chứng sau đó chuyển hồ

sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lê Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận định giá về tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Bình Chánh xác định: 01 xe mô tô biển số 76V4-1007 trị giá 8.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 76V4-1007.

- 01 ổ khóa công tắc điện.

- 01 đầu đoản bằng kim loại.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vào ngày 15/3/2019 bị cáo lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda, super Dream, biển số 76V4-1007 của anh Nguyễn Văn P1 đang dựng ở lề đường Trịnh Quang Nghị. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã H huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 12 giờ ngày 15/3/2019, lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án, những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Theo bản kết luận định giá tài sản số 555/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 21/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận xe mô tô hiệu Honda, super Dream, biển số 76V4-1007 mà Lê Văn P chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn P1 có giá trị là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo có 02 (hai) tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này được xem là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo về tội "cướp giật tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng hành vi, đúng tội. Hơn nữa bị cáo còn có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản đã bị cơ quan chức năng giáo dục nhưng không biết ăn năn hối cải nay tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án:

[6] - 01 xe mô tô biển số 76V4-1007. Qua xác minh do bà Đoàn Thị Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Bà H cho cháu là anh Nguyễn Văn P1 xe trên làm P tiện đi lại vào cuối năm 2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho ông Phụng là có căn cứ.

[7] - 01 ổ khóa công tắc điện là tài sản của ông Phụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho ông Phụng là có căn cứ.

[8] - 01 đầu đoản bằng kim loại, là công cụ bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phụng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[12] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn P** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2019.

Về vật chứng : Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả 01 xe mô tô biển số 76V4-1007 và 01 ổ khóa công tắc điện cho ông Phụng.
- Tịch thu và tiêu hủy: 01 đầu đoản bằng kim loại (vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2019 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Về dân sự: Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn P1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về án phí : Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phụng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Duy Linh